

Số: 02/2025/QĐST-VDS

Hồng Ngự, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố

một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Lương Bằng

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp: Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-VDS ngày 28 tháng 4 năm 2025, về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2025/QĐST-VDS ngày 05 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Nguyễn Xuân T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1954; Nơi cư trú: Ấp T, xã TL, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị G, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1965; chị Nguyễn Thị Hoài Th, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997; Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã TL, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28 tháng 4 năm 2025 và tại phiên họp, ông Nguyễn Xuân T trình bày: Con ông là Nguyễn Xuân H từ khi sinh ra cho đến nay bị câm, điếc bẩm sinh. Theo Giấy khám sức khỏe tâm thần số 1113/GKSK-BV ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện tâm thần Trung ương

2 kết luận: Nguyễn Xuân H chậm phát triển tâm thần khác (F78). Ông yêu cầu tuyên bố Nguyễn Xuân H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông là người giám hộ cho Nguyễn Xuân H, để ông có quyền quyết định đối với các giao dịch liên quan, cũng như đảm bảo nhu cầu thiết yếu và cuộc sống của Xuân H. Mục đích yêu cầu để cung cấp Quyết định giải quyết việc dân sự để đăng ký biến động đất đai của Hộ gia đình ông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G trình bày: Bà đồng ý đề ông Nguyễn Xuân T là chồng bà là người giám hộ cho Xuân H là con bà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Hoài Th trình bày: Chị đồng ý đề ông Nguyễn Xuân T là cha chị là người giám hộ cho chị Xuân H.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau: Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 149, 384, 385, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T, tuyên bố chị Nguyễn Xuân H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của **đương** sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp nhận định:

[1] Ông Nguyễn Xuân T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Xuân H là con ông có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo Giấy khám sức khỏe tâm thần số 1113/GKSK-BV ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 kết luận thì chị Nguyễn Xuân H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông T đối với chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 23, 46, 47, 54 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[3] Về chỉ định người giám hộ: Xét thấy, ông Nguyễn Xuân T là cha ruột của chị Nguyễn Xuân H, hiện đang sống chung nhà và chăm sóc chị H, ông T có đủ điều kiện của cá nhân để làm người giám hộ cho chị H theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[4] Căn cứ Điều 150 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12, Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông T là người cao tuổi có đơn xin miễn nên không phải chịu lệ phí.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 150, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 46, 47, 49, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 12, Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

- Tuyên bố chị Nguyễn Xuân H sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988; Nơi cư trú: Ấp T, xã TL, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định ông Nguyễn Xuân T là người giám hộ cho chị Nguyễn Xuân H. Ông T thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân T được miễn lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong

thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã TL;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Lương Bằng